TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Đại, ngày 28 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 536/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn**: Trương Văn L,** sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh BT.

Bị đơn**: Phạm Thị Mỹ L,** sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp 2, xã B, huyện Đ, tỉnh BT.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Văn L và bà Phạm Thị Mỹ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn L và bà Phạm Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Phạm Cẩm G, sinh ngày 17/10/1985, đã thành niên, có khả năng lao động, hai đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về tài sản chung: Ông Trương Văn L và bà Phạm Thị Mỹ L tự thỏa thuận phân chia, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trương Văn L và bà Phạm Thị Mỹ L khai thống nhất không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Trương Văn L phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006267 ngày 13/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Ông L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà Phạm Thị Mỹ L phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) bà L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0014970 ngày 02/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Bà L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 13.925.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Về lệ phí đo đạc, định giá: Đã quyết toán xong, bà L không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV &THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- UBND xã Thừa Đức và Bình Thắng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương